

Số: /KH-THPTLT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

KẾ HOẠCH
Tổ chức kiểm tra định kỳ HKI
Năm học 2024-2025

Căn cứ Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 3089/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024 - 2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 4977/SGDĐT-GDTrH ngày 13 tháng 8 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2024-2025;

Thực hiện Công văn số 5058/SGDĐT-GDTrH ngày 15 tháng 8 năm 2024 của Sở giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn tổ chức kiểm tra đánh giá học sinh trung học năm học 2024-2025.

Căn cứ Kế hoạch giáo dục và nhiệm vụ năm học 2024-2025 của trường THPT Linh Trung;

Căn cứ Quy chế tổ chức, kiểm tra đánh giá học sinh của trường THPT Linh Trung.

Trường THPT Linh Trung xây dựng Kế hoạch kiểm tra định kỳ HKI năm học 2024 - 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU:

- Đánh giá chất lượng dạy và học của nhà trường, trên cơ sở đó điều chỉnh rút kinh nghiệm, nhằm đề ra những giải pháp thích hợp hơn trong việc dạy học đạt hiệu quả trong năm học 2024 - 2025 nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong nhà trường của những năm học tiếp theo.

- Nội dung đề kiểm tra phải bám sát chuẩn kiến thức, kỹ năng, bám sát nội dung chương trình giáo dục phổ thông và phù hợp với trình độ của học sinh trong nhà trường

- Đảm bảo kỳ kiểm tra diễn ra nghiêm túc, công bằng, khách quan, đúng quy chế nhằm đánh giá đúng thực chất kết quả dạy và học trong nhà trường.

- Kịp thời bổ sung kiến thức cơ bản cho học sinh chưa đạt yêu cầu.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Thời gian kiểm tra tập trung: Từ ngày 23/12 đến ngày 27/12/2024.

Các môn kiểm tra tại lớp: Từ ngày 16/12 – 21/12/2024

2. Đối tượng kiểm tra: Học sinh khối 10, 11 và 12

3. Các môn kiểm tra:

- **Khối 12:** 04 môn bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và 05 môn lựa chọn gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GD KT & PL.
- **Khối 11:** 04 môn bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và 05 môn lựa chọn gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GD KT & PL.
- **Khối 10:** 04 môn bắt buộc: Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh, Lịch sử và 05 môn lựa chọn gồm: Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GD KT & PL.

III. NỘI DUNG VÀ HÌNH THỨC RA ĐỀ:

1. Nội dung kiểm tra:

- Thực hiện chương trình GDPT theo hướng dẫn tại Công văn số 1496/BGDĐT-GDTrH ngày 19/4/2022 về việc triển khai thực hiện chương trình giáo dục trung học từ năm học 2022-2023 và quy định sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong chương trình GDPT ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT.

- Đề kiểm tra phải bảo đảm yêu cầu bảo mật; nội dung kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, câu hỏi rõ ràng; nội dung các câu hỏi phải theo tiến độ bài dạy đến thời điểm kỳ kiểm tra và sát với chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình.

- Đảm bảo 10% kiến thức nâng cao cho toàn bài kiểm tra.

- Tổ trưởng chuyên môn họp tổ bộ môn, thống nhất nội dung kiểm tra, hình thức kiểm tra (ghi rõ trong biên bản họp tổ chuyên môn) và yêu cầu giáo viên bộ môn thông báo cho học sinh các lớp.

- Các môn không kiểm tra tập trung mức độ kiến thức của đề phải tương đương nhau ở tất cả các lớp.

2. Hình thức ra đề kiểm tra và thời gian làm bài:

Khối 12:

- Môn Ngữ văn (Thời gian làm bài 90 phút): Tự luận 100%, gồm hai phần: Đọc hiểu (5 điểm), làm văn (5 điểm)

- Môn Toán (Thời gian làm bài 90 phút): Trắc nghiệm 100%; 4 mã đề/ 1 đề (22 câu: 12 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai, 06 câu trả lời ngắn)

- Môn Tiếng Anh (Thời gian làm bài 50 phút): 100% trắc nghiệm lựa chọn (40 câu)

- Các môn: Lịch sử, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GDKT & PL (Thời gian làm bài 50 phút): Trắc nghiệm 100%; 4 mã đề/ 1 đề

+ Môn Lịch sử: 28 câu (24 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai)

+ Môn Vật lí: 28 câu: (18 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai, 06 câu trắc nghiệm trả lời ngắn)

+ Môn Hóa học: 28 câu: (18 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai, 06 câu trắc nghiệm trả lời ngắn)

+ Môn Sinh học: 28 câu: (18 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai, 06 câu trắc nghiệm trả lời ngắn)

+ Môn Địa lí: 28 câu: (18 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai, 06

câu trắc nghiệm trả lời ngắn)

+ Môn GDKT&PL: 28 câu (24 câu trắc nghiệm lựa chọn, 04 câu trắc nghiệm đúng sai)

Khối 10, 11:

- Môn Ngữ văn (Thời gian làm bài 90 phút): Tự luận 100%, gồm hai phần: Đọc hiểu (5 điểm), làm văn (5 điểm).

- Môn Toán: (Thời gian làm bài 90 phút) 40% trắc nghiệm (12 câu trắc nghiệm lựa chọn, 01 câu trắc nghiệm đúng sai), 60% tự luận.

- Môn Tiếng Anh (Thời gian làm bài 60 phút): 60% trắc nghiệm (Multiple choice) 30 câu, trong đó Listening 4 câu. 40% tự luận (Writing).

Các môn: Lịch sử, Vật lí, Hóa học, Sinh học, Địa lí, GDKT&PL: Thời gian làm bài 45 phút

- Môn Lịch sử: 40% trắc nghiệm, 60% tự luận

- Môn Lý: 100% trắc nghiệm

- Môn Hóa: 100% trắc nghiệm

- Môn Sinh học: 100% trắc nghiệm

- Môn Địa lí: 60% trắc nghiệm, 40% tự luận

- Môn GD KTPL: 70% trắc nghiệm, 30% tự luận

- **Các môn kiểm tra định kỳ HKI tại lớp theo thời khóa biểu, thời gian làm bài 45 phút.**

IV. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN:

- Từ ngày 02/12/2024 đến ngày 07/12/2024: Thông báo cho học sinh biết lịch kiểm tra HKI, nội dung kiểm tra, hình thức kiểm tra.

- Thứ Hai, ngày 16/12/2024: Tất cả GVBM nộp đề trực tiếp tới Phó Hiệu trưởng chuyên môn. Giáo viên nộp 01 đề/khối lớp dạy, nộp bản giấy ký nháy cuối trang, để vào phong bì, có niêm phong, bên ngoài ghi rõ họ và tên giáo viên, đề môn, khối, (ban KHTN hoặc KHXH đối với các môn lựa chọn). Giáo viên nộp đề gồm: Ma trận đặc tả, đề, đáp án chi tiết. BGH họp và bốc thăm chọn đề KTTT chính thức. GVBM gửi file đề tới TTCM/NTBM sau khi đã kiểm tra tập trung để làm ngân hàng đề của bộ môn.

- GVBM chịu trách nhiệm về nội dung, cấu trúc và tính bảo mật của đề kiểm tra.

* TTCM/NTBM nộp riêng 02 đề/ khối (gồm chính thức và dự phòng) đề dành cho học sinh khuyết tật.

- Học vụ chuẩn bị các hồ sơ kiểm tra, danh sách học sinh theo phòng thi xếp theo ABC.

- Bộ phận in sao đề kiểm tra (thành phần tổ sao in đề thực hiện theo Quyết định của Hiệu trưởng) thực hiện đúng nguyên tắc bảo mật.

- Các môn không kiểm tra tập trung, giáo viên nộp đề kiểm tra các lớp cho Tổ trưởng chuyên môn trước ngày kiểm tra 1 tuần (đối với các môn có cột điểm KTĐK),

- Tổ trưởng chuyên môn nộp đề kiểm tra các môn không tập trung (ghi cụ thể đề kiểm tra cho các lớp nào tới email của Phó Hiệu trưởng chuyên môn.

V. LỊCH KIỂM TRA TẬP TRUNG

THỨ/ NGÀY	BUỔI	KHỐI	MÔN THI	THỜI GIAN LÀM BÀI	GIỜ PHÁT ĐỀ	GIỜ LÀM BÀI	GIỜ THU BÀI
Hai (23/12)	SÁNG	12	Ngữ văn	90 phút	7g10	7g15	8g45
Ba (24/12)	SÁNG	12	Tiếng Anh	50 phút	7g10	7g15	8g05
			Lịch sử	50 phút	8g20	8g25	9g15
Tư (25/12)	SÁNG	12	Toán	90 phút	7g10	7g15	8g45
			Vật lí	50 phút	9g00	9g05	9g55
Năm (26/12)	SÁNG	12	Hóa học	50 phút	7g10	7g15	8g05
			Địa lí	50 phút	8g20	8g25	9g15
Sáu (27/12)	SÁNG	12	Sinh học	50 phút	7g10	7g15	8g05
			GDKT&PL	50 phút	8g20	8g25	9g15

THỨ/ NGÀY	BUỔI	KHỐI	MÔN THI	THỜI GIAN LÀM BÀI	GIỜ PHÁT ĐỀ	GIỜ LÀM BÀI	GIỜ THU BÀI
Hai (23/12)	CHIỀU	10, 11	Ngữ văn	90 phút	13g10	13g15	14g45
Ba (24/12)	CHIỀU	10, 11	Tiếng Anh	60 phút	13g10	13g15	14g15
			Lịch sử	45 phút	14g40	14g45	15g30
Tư (25/12)	CHIỀU	10,11	Toán	90 phút	13g10	13g15	14g45
			Vật lí	45 phút	15g10	15g15	16g00
Năm (26/12)	CHIỀU	10,11	Hóa học	45 phút	13g10	13g15	14g00
			Địa lí	45 phút	13g10	13g15	14g00
Sáu (27/12)	CHIỀU	10,11	Sinh học	45 phút	13g10	13g15	14g00

			GDKT &PL	45 phút	13g10	13g15	14g00
--	--	--	-------------------------	---------	-------	-------	-------

Trên đây là kế hoạch tổ chức kiểm tra định kỳ học kỳ I năm học 2024 - 2025. Đề nghị Tổ trưởng chuyên môn, GVCN các khối lớp triển khai cho giáo viên và học sinh nhà trường thực hiện nghiêm túc và đúng tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- Phòng TrH (để báo cáo);
- Niêm yết trang Web trường;
- TTCM; TPCM; GV;
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thanh Hiếu

